

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**QUẬN LONG BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2022/DS-ST

*Long Biên, ngày 16 tháng 9 năm 2022*

Ngày: 16/9/2022

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng  
tín dụng*”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**  
**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Bình và Bà Nguyễn Thị Lâm

- Thư ký phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến - Thư ký tòa án dân nhân quận Long Biên

- Đại diện VKSND quận Long Biên tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thanh Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án Nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 36/2022/TLST-DS ngày 17/3/2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 79/2022/QĐXX-ST ngày 09 tháng 8 năm 2022, và quyết định hoãn phiên tòa lần 1 ngày 26/8/2022 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu(gọi là Ngân hàng Á Châu). Địa chỉ trụ sở chính: số 442 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến Phát- Tổng giám đốc. Theo ĐKKD do Phòng đăng ký kinh doanh, Sở kế hoạch đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp. Mã số DN: 0301452948, đăng ký lần đầu: 19/5/1993, đăng ký thay đổi lần thứ 37, ngày: 20/01/2022.

+ Theo giấy ủy quyền số: 69/UQ-QLN.22 của ông Từ Tiến Phát, Tổng giám đốc ủy quyền cho bà Phạm Thị Thảo, giám đốc xử lý nợ ngày 20/01/2022. Bà Phạm thị Thảo ủy quyền lại cho bà Phan Thị Ngọc Ánh theo giấy ủy quyền số: 370/UQ-CNTL.22 ngày 06/4/2022. (có mặt tại phiên tòa).

- **Bị đơn:** Anh(chị) Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1980; Mai Thế T, sinh năm 1976. Cùng trú tại địa chỉ: Tổ 1 phường L, quận Long Biên, Hà Nội.

(Đều vắng mặt)

### NỘI DUNG VỤ ÁN

*Tại đơn khởi kiện ngày 15/4/2021 và các lời khai trong quá trình tố tụng, người đại diện theo pháp luật và Người được ủy quyền của Ngân hàng Á Châu (Gọi tắt là Ngân hàng) trình bày tóm tắt như sau:*

Theo hợp đồng tín dụng trả góp số: MKH.CN.01080813 ngày 08/8/2013 (có số tài khoản vay: 164148139) ký giữa Ngân hàng và ông bà Mai Thế T, Nguyễn Thị Thu H chi tiết như sau:

Số tiền cho vay: 140.000.000 VNĐ (một trăm bốn mươi triệu đồng). Phương thức giải ngân là chuyển toàn bộ số tiền này vào tài khoản tiền gửi thanh toán số: 164125689 của bà Nguyễn Thị Thu H tại Ngân hàng, thời hạn vay: 60 tháng, kể từ ngày bên được cấp tín dụng nhận tiền vay từ ngày 08/8/2013 đến ngày 08/8/2018, mục đích tiêu dùng, phương thức vay trả góp, có thỏa thuận lãi suất trong hạn: 11,76%/năm (tính theo mức dư nợ ban đầu).

Ngày 24/12/2014 Ngân hàng và ông bà Mai Thế T, Nguyễn Thị Hương ký tiếp phụ lục hợp đồng tín dụng đối với HĐTD trả góp số: MKH.CN.01080813 ngày 08/8/2013 để điều chỉnh ngày trả nợ. Ngày 01/7/2019, phía Ngân hàng ra thông báo chuyển nợ quá hạn đối với toàn bộ số nợ vay còn lại chưa thanh toán của hợp đồng tín dụng trả góp nói trên đồng thời áp dụng lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn đối với số dư nợ gốc đã bị chuyển nợ quá hạn do ông bà bị đơn đã vi phạm hợp đồng tín dụng về nghĩa vụ trả nợ.

Như vậy tính đến ngày 16/9/2022 ông bà Mai Thế T và Nguyễn Thị Hương phải trả các khoản sau: Vốn gốc: 26.830.000đ; Lãi trong hạn: 72.060.000đ và Lãi quá hạn: 24.458.350 đ. Tổng số tiền phải thanh toán: 123.348,350 Đồng (Một trăm hai ba triệu ba trăm bốn tám ngàn ba trăm năm mươi đồng). Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Mai Thế T còn phải tiếp tục trả tiền phạt chậm trả lãi, lãi quá hạn phát sinh theo mức lãi suất quy định trong Hợp đồng cấp tín dụng, Bản phụ lục Hợp đồng

Tín dụng, tính kể từ ngày 16/9/2022 đến ngày trả hết nợ. Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Mai Thế T phải chịu toàn bộ tiền án phí.

**\* Bị đơn là ông, bà Mai Thế T, Nguyễn Thị Thu H do không đến tòa án làm việc theo quy định nên không có lời khai.**

*Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tóm tắt như sau:*

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử đã đảm bảo quyền lợi đúng quy định đối với nguyên đơn, với bị đơn.
- Về nội dung: Xác định hai bên nguyên đơn và bị đơn có ký kết hợp đồng tín dụng theo thỏa thuận số: MKH.CN.01080813 ngày 08/8/2013 (có số tài khoản vay: 164148139) ký giữa Ngân hàng và ông bà Mai Thế T, Nguyễn Thị Thu H, ngoài ra các bên có ký phụ lục hợp đồng ngày 24/12/2014 Ngân hàng và ông bà Mai Thế T, Nguyễn Thị Hương ký HĐTD trả góp số: MKH.CN.01080813 ngày 08/8/2013 để điều chỉnh ngày trả nợ. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn là ông bà Mai Thế T, Nguyễn Thị Thu H phải trả cho Nguyên đơn số tiền theo yêu cầu các loại, gốc, lãi theo hợp đồng là: 123.348.350 đ.

Căn cứ các điều luật của Luật các Tổ chức tín dụng và các quy định về hợp đồng theo Bộ luật Dân sự, Điều 26 và Điều 35, Điều 36, Điều 39 Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Nghị quyết số 326 của UBTV Quốc Hội khóa 14 quy định về chế độ án lệ phí Tòa án, buộc phía bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. HĐXX nhận định:

#### **[1]. Về thủ tục tố tụng:**

Tòa án thụ lý đơn khởi kiện theo quy định tại: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Theo quy định các Điều 90, Điều 91 và Điều 98 Luật Các Tổ chức Tín dụng năm 2010 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị đơn là ông bà: Mai Thế T, Nguyễn Thị Thu H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến do đó có tình vắng mặt, theo quy định tại khoản 1 Điều 206 Bộ luật Tố tụng Hình sự, nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt.

#### **[2]. Về nội dung:**

Xét thấy: Đối chiếu các quy định của Bộ Luật Dân sự và Luật các Tổ chức Tín dụng, các bên Nguyên đơn là Ngân hàng và bị đơn là Mai Thế T, Nguyễn Thị Thu H, xuất phát từ chức năng cũng như nhu cầu của hai bên đã ký các Hợp đồng cũng như phụ lục kèm theo hợp đồng tín dụng: MKH.CN.01080813 ngày 08/8/2013 (có số tài khoản vay: 164148139) ký giữa Ngân hàng và ông bà Mai Thế T, Nguyễn Thị Thu H, ngoài ra các bên có ký phụ lục hợp đồng ngày 24/12/2014. Đồng thời theo thỏa thuận tại hợp đồng này thì bên bị đơn cam kết xác định địa chỉ liên hệ với nguyên đơn quy định tại Điều 6 mục 5.1 ghi rõ việc liên hệ hay trao đổi thông tin dựa vào nơi cư trú hợp pháp của bị đơn đưa ra, các giao dịch phản hồi lấy căn cứ các bản fax, thư điện tử hay bưu điện, điện thoại. Bên vay tức bị đơn khi thay đổi nơi cư trú phải thông báo cho Ngân hàng về địa chỉ nơi cư trú mới, nhưng bên bị đơn sau khi vi phạm hợp đồng tín dụng trả góp nhận thông báo không đến làm việc. Tòa án sau khi thụ lý cũng đã xác minh địa chỉ của bị đơn tại Biên bản làm việc ngày 05/7/2022 với cơ quan công an phường xác định, bị đơn có địa chỉ tại tổ 1 phường L, tức số nhà 113, ngõ 56 tổ 1, phường L, Hà Nội, bị đơn bỏ đi khỏi địa chỉ này từ đầu năm 2021 nhưng không thông báo lại cho chính quyền cũng như bên Nguyên đơn, do đó trường hợp này theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị quyết số: 04/2017/HĐTPATC hướng dẫn ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật Tố tụng Dân sự, như vậy cũng theo Điều 6 của Nghị quyết thấy rằng các bị đơn đã cố tình giấu địa chỉ, và địa chỉ tại Tổ 1 phường L của các bị đơn là nơi cư trú cuối cùng của họ. Do đó việc Tòa án tiến hành niêm yết công khai các văn bản như Thông báo thụ lý vụ án và phiên Công khai chứng cứ hòa giải là đúng quy định của Pháp luật.

Xét về nội dung của hợp đồng tín dụng và phụ lục kèm theo giữa bên cho vay và bên được cấp tín dụng mục đích tiêu dùng là có căn cứ và hợp pháp, phù hợp với chức năng của nguyên đơn và nhu cầu của bị đơn theo các quy định của Luật các Tổ chức tín dụng và Bộ luật Dân sự.

Thời hạn vay của bị đơn theo hợp đồng là 60 tháng, tính từ ngày 08/8/2013 đến ngày 08/8/2018, tuy nhiên đến ngày 08/8/2018 bà Nguyễn Thị Thu H và ông Mai Thế T vẫn chưa thanh toán hết nợ vay, do đó:

- Ngày 01/07/2019, ACB đã ra thông báo chuyển nợ quá hạn, áp dụng lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn kể từ ngày 08/08/2018 đối với toàn bộ nợ vay còn lại chưa thanh toán của Hợp đồng cấp tín dụng trả góp số MKH.CN.01080813. ( đính kèm bill báo phát gửi cho bị đơn theo địa chỉ trên hợp đồng)

- Quá trình thực hiện Hợp đồng cấp tín dụng trả góp số MKH.CN.01080813: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Mai Thế T đã trả cho ACB tổng số tiền 113.170.000 đồng (trong đó: vốn gốc là 113.170.000 đồng, lãi 10.260.000 đồng và phạt 10.000.000 đồng) Như vậy số tiền còn lại bao gồm: khoản tiền gốc, lãi các loại và tổng số tiền, chi tiết tính đến ngày xét xử sơ thẩm 16/9/2022 như sau:

Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Mai Thế T trả ngay cho Ngân hàng tổng dư nợ còn thiếu tính đến ngày 16/9/2022 là: **123.348.350 đồng** (Bằng chữ: Một trăm hai mươi ba triệu ba trăm bốn mươi tám nghìn ba trăm năm mươi đồng) trong đó: vốn gốc 26.830.000 đồng, lãi trong hạn 72.060.000 đồng, lãi quá hạn 24.458.350 đồng.

Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Mai Thế T còn phải tiếp tục trả tiền phạt chậm trả lãi, lãi quá hạn phát sinh theo mức lãi suất quy định trong Hợp đồng cấp tín dụng, Bản phụ lục Hợp đồng Tín dụng, tính kể từ ngày 17/9/2022 đến ngày trả hết nợ.

Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Mai Thế T phải chịu toàn bộ tiền án phí

Chấp nhận các yêu cầu trên của Nguyên đơn theo thỏa thuận. Do yêu cầu nguyên đơn được chấp nhận nên số tiền dự phí án phí tạm nộp trả lại cho nguyên đơn. Các bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

1/ Căn cứ: Khoản 3 Điều 26 và Điều 35, Điều 36, Điều 39 Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Điều 90, Điều 91 và Điều 98 Luật Các Tổ chức Tín dụng năm 2010 sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468 Bộ Luật Dân sự.

Điều 144, 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 2, 6, 7, 9, 30 Luật thi hành án dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2/ Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu (gọi là Ngân hàng Á Châu). Đối với các khoản tiền tổng số: Bà Nguyễn Thị

Thu H và ông Mai Thế T trả ngay cho Ngân hàng tổng dư nợ còn thiếu tính đến ngày 16/9/2022 là: **123.348.350 đồng** (Bằng chữ: Một trăm hai mươi ba triệu ba trăm bốn mươi tám nghìn ba trăm năm mươi đồng) trong đó: vốn gốc 26.830.000 đồng, lãi trong hạn 72.060.000 đồng, lãi quá hạn 24.458.350 đồng.

Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Mai Thế T còn phải tiếp tục trả tiền phạt chậm trả lãi, lãi quá hạn phát sinh theo mức lãi suất quy định trong Hợp đồng cấp tín dụng, Bản phụ lục Hợp đồng Tín dụng, tính kể từ ngày 17/9/2022 đến ngày trả hết nợ. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Mai Thế T còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường của số tiền nợ gốc chưa thanh toán tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ gốc.

3/ Về án phí: Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu được trả lại số tiền tạm nộp là: 2.895.000đ (Hai triệu tám trăm chín mươi lăm đồng) theo biên lai thu số: AA/2020/0064956 ngày 15/3/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên, Hà Nội.

- Bị đơn là Mai Thế T và Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 6.167.417 đ (Sáu triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn bốn trăm mười bảy đồng).

4/ Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được niêm yết tại địa chỉ nơi cư trú của bị đơn tại Tổ 1 phường L, Hà Nội.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Long Biên
- Các Đương sự
- Lưu HS, TA

Nguyễn Đăng Vĩnh

